

Bản án số: 119/2025/HS-ST
Ngày: 16/12/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4-B

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Trần Thị Quế.
2. Bà: Nguyễn Thị Tài.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn H Trung – Cán bộ Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - B tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Trung – Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện H Lâm, tỉnh B (cũ) xét xử sơ thẩm công khai, lưu động theo thủ tục thông thường vụ án hình sự thụ lý số 108/2025/TLST-HS ngày 24/11/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2025/HSST-QĐ ngày 03/12/2025 đối với:

- Bị cáo: Huỳnh C A, sinh năm: 1995; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 14 tháng 07 năm 1995 tại tỉnh B; Nơi thường trú và nơi ở hiện nay: xóm 3, thôn 4, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là Tổ dân phố 4 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Con ông: Huỳnh Văn C (đã chết); con bà: Đỗ Thị Tuyết D, sinh năm 1976; Vợ, con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 12/05/2025 cho đến nay tại xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là phường 3 Y, tỉnh B)

- Người bị hại:

1. Bà Giang Thị Hồng X, sinh năm 1980. Địa chỉ: Tổ dân phố 4 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B “*Vắng mặt*”.

2. Chị Phạm Hoài Z, sinh năm 1994. Địa chỉ: 129 Lữ Gia, phường 3 Y, tỉnh B. “*Có đơn xin vắng mặt*”.

3. Bà Dương Thị Ngọc G, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp Ngọc Lâm 3, xã Tân Phú, tỉnh J “*Vắng mặt*”.

4. Anh Dương Quốc H, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố 4 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B “*Có mặt*”.

**Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Đỗ Thanh L, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố 4 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B “*Vắng mặt*”.

2. Ông Tổng Văn M, sinh năm 1975. Địa chỉ: Tổ dân phố 5 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B “*Vắng mặt*”.

3. Anh Đoàn Xuân N, sinh năm 1993. Địa chỉ: Tổ dân phố 3 Đại Lào, phường 3 Y, tỉnh B “*Vắng mặt*”.

4. Ông Đỗ N K, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp Ba Tầng, xã Phú Vinh, tỉnh J “*Có đơn xin vắng mặt*”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

“Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt Z sau”:

Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 06/01/2025, Đỗ Thanh L, sinh năm: 1992 điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-528.34 đi cùng với Huỳnh C A chở hàng từ tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí M) về tỉnh B. Khi đi đến đoạn đường ngang xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh J (nay là xã Gia Kiệm, tỉnh J), L dừng xe lại để đón chị Trần Ngọc Phương Trinh, sinh năm 2003 (là vợ của L) cùng đi về nhà. Khi này L xuống xe và đổi vị trí với A để A là người điều khiển xe ô tô còn L và chị Trinh ngồi ở ghế phụ của xe. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, A điều khiển xe ô tô đến ngã ba đường vào Nhà thờ Suối Mơ thuộc thôn 4, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là TDP 4 Đại Lào, phường 3 Y, B). Lúc này, A dừng xe ô tô để L và chị Trinh xuống xe đi bộ về nhà. Còn A một mình điều khiển xe ô tô biển số 60C-528.34 đến địa điểm giao hàng. Khi đến Km 109+700, Quốc lộ 20, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là phường 3 Y, tỉnh B), A điều khiển xe ô tô lưu thông ở phần đường bên pC Quốc lộ 20 theo hướng thành phố Hồ Chí M đi tỉnh B với tốc độ khoảng 50km/h, đi phía sau một xe ô tô tải không rõ biển số cách khoảng 10m (mười mét) thì xe ô tô tải phanh gấp rồi lách sang bên pC, lúc này A phát hiện phía trước có xe ô tô ben chở đá biển số 49C-114.91 do anh Tổng Văn M, sinh năm: 1975, nơi cư trú: thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là TDP 5 Đại Lào, tỉnh B) điều khiển đang chuyển hướng từ phần đường bên pC sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông. Thấy vậy, A liền đạp phanh và đánh lái sang pC để tránh né xe ô tô ben. Tuy nhiên do khoảng cách gần nên không tránh kịp dẫn đến phần đầu bên trái của xe ô tô của A va chạm với phần đuôi bên pC của xe ô tô ben làm xe ô tô ben lật nghiêng bên pC và va chạm vào xe mô tô biển số 49K1-876.69 do anh Đoàn Xuân N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: thôn 3, xã Đại Lào, thành phố Y, B (nay là TDP 3 Đại Lào, phường 3 Y, B) đang điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại. Sau va chạm, xe ô tô của A tiếp tục lao về phía trước và tông vào phía sau xe ô tô bán tải biển số 49C-314.73 của chị Phạm Hoài Z, sinh năm: 1994, nơi cư trú: số 129, đường Lữ Gia, xã Lộc X, thành phố Y, tỉnh B (nay là số 129, đường Lữ Gia, phường 3 Y, tỉnh B) đang đỗ trên vỉa hè bên pC Quốc lộ 20 theo hướng lưu thông và phía sau của một xe ô tô tải biển số 61H-090.91 do anh Đỗ N K, sinh năm: 1984, nơi cư trú: ấp Ba Tầng, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh J (nay là xã Phú Vinh, tỉnh J) điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước rồi bị lật nghiêng vào lề đường.

Hậu quả: 05 (năm) phương tiện bị hư hỏng, Huỳnh C A bị gãy chân.

Kết quả xét nghiệm nồng độ cồn và ma túy của những người điều khiển phương tiện trong vụ việc đều âm tính.

Hiện trường nơi xảy ra tai nạn được trải nhựa bằng phẳng và thẳng, mặt đường rộng 10,9m, giữa đường có vạch sơn đứt nét màu vàng kẻ tim đường; phần đường pC theo hướng từ Tp Hồ Chí M đi Tp Đà Lạt rộng 5,5m có vạch sơn đứt nét màu trắng kẻ phân chia làn đường, phần đường phía trong cùng sát với mép đường rộng 1,9m, hai bên đường là khu vực nhà dân sinh sống, không có vỉa hè dành cho người đi bộ, bên trong lề đường là khu vực đường cống thoát nước và được đậy lại bằng các nắp đậy bê tông xi măng bằng phẳng. Lấy hướng khám nghiệm từ hướng Tp Hồ Chí M đi Tp Đà Lạt. Mép đường trái theo hướng khám nghiệm là mép chuẩn, trụ điện số 471/56/92 ở trong lề đường trái, phía trước hiện trường làm mốc cố định.

Số 1 là vùng bề vỡ nhựa, mảnh vỡ nhựa có màu cam nằm rải rác ở phần đường trái theo hướng mô tả, vùng có kích thước 3m x 1,5m. K vùng mảnh vỡ cách mép đường chuẩn là 4,9m, cách điểm mốc cố định là 29,1m.

Số 2 là vị trí xe ô tô ben 49C-114.91 sau va chạm đổ nghiêng về bên pC trên phần đường trái và lề đường trái theo hướng mô tả, đầu xe quay hướng vào lề đường trái theo hướng mô tả, đuôi xe quay xiên chéo ra vạch sơn kẻ tim đường, xe tải này đang chở đá dạng đá 1x2, sau khi bị lật nghiêng thì số lượng đá ở trong thùng ben đổ trên mặt đường về phía bên pC xe. Hình chiếu K đầu trục bánh trước bên pC xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 3,2m, hình chiếu K đầu trục bánh sau bên pC xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 1,25m, cách K vùng mảnh vỡ tại vị trí số 1 là 3,4m.

Số 3 là vị trí xe mô tô 49K1-876.69 sau va chạm được người dân dắt và dựng chân chống nghiêng ở trong lề đường trái theo hướng mô tả, đầu xe quay hướng đi Tp Hồ Chí M, đuôi xe quay hướng đi Tp Đà Lạt, hình chiếu K đầu trục bánh trước xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,85m. Hình chiếu K đầu trục bánh sau xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,8m, cách K đầu trục bánh sau bên pC xe ô tô tại vị trí số 2 là 4,5m.

Số 4 là vị trí 2 vết chà lốp trong lề đường pC theo hướng mô tả, vết chà có dạng liên nét, chiều hướng theo hướng mô tả xiên chéo trong lề đường pC ra hướng vạch sơn kẻ tim đường, vết dài 20,6m, 2 vết chà lốp cách nhau 1,45m. Điểm đầu vết chà phía bên trong cách mép đường chuẩn là 13,35m. Điểm đầu vết chà phía ngoài (sát với mép đường pC) cách mép đường chuẩn là 11,7m; điểm cuối 02 vết này ở ngay mép đường pC theo hướng mô tả. K giữa hai điểm đầu vết chà này cách K đầu trục bánh sau xe mô tô tại vị trí số 3 là 29,2m.

Số 5 là vị trí xe ô tô 49C-314.73 sau va chạm dừng ở phần đường trái theo hướng mô tả, đầu xe quay hướng đi Tp Hồ Chí M xiên chéo vào mép đường trái theo hướng mô tả, đuôi xe quay hướng đi Tp Đà Lạt xiên chéo ra vạch sơn kẻ tim đường. Hình chiếu K đầu trục bánh sau bên trái xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn 5,9m, hình chiếu K đầu trục bánh trước bên trái xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 4,3m, cách điểm đầu 02 vết chà lốp tại vị trí số 4 là 46,2m.

Số 6 là vị trí các thùng nhót và các vết nhót đổ trên mặt đường ở phần đường pC theo hướng mô tả. Tại khu vực này các thùng nhót bị bề vỡ đổ ra mặt đường và các vết chà nhót chà trượt trên mặt đường và kéo dài xiên chéo vào trong lề đường pC theo hướng mô tả. Vùng có kích thước 11,5m x 1,8m. K vùng này cách mép đường chuẩn là 10,5m, cách bánh sau bên trái xe ô tô tại vị trí số 5 là 24m.

Số 7 là vị trí xe ô tô 61H-090.91 sau va chạm dừng ở trong lề đường pC theo hướng mô tả, đầu xe quay vào trong khu vực nhà dân trong lề đường pC theo hướng mô tả, đuôi xe quay ra hướng vạch sơn kẻ tim đường. Hình chiếu K đầu trục bánh trước bên pC xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 19,75m. Hình chiếu K đầu trục bánh sau bên pC xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 16,75m, cách K vị trí số 6 là 26,25m.

Số 8 là vị trí xe ô tô 60C-528.34 sau va chạm đổ nằm về bên trái, trên phần đường pC theo hướng mô tả; đầu xe quay hướng đi Tp Đà Lạt, đuôi xe quay hướng đi Tp Hồ Chí M. Hình chiếu K đầu trục bánh trước bên trái xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 12,2m, hình chiếu K đầu trục bánh sau bên trái xe xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 12,1m, cách K đầu trục bánh sau bên pC xe ô tô tại vị trí số 7 là 6,55m.

Số 9 là vị trí vùng bề vỡ xi măng và các trụ bê tông, hàng rào, lưới B40 bị đổ nghiêng ở trong lề đường pC theo hướng mô tả, vùng này ở bên hông pC xe ô tô 61H-090.91 tại vị trí số 7, các trụ bê tông bị bề vỡ, đổ nghiêng, các trụ cọc sắt bị cong vênh kim loại, hàng rào lưới B40 bị đổ nằm. K vị trí này cách mép đường chuẩn là 17,1m, cách bánh sau bên pC xe ô tô tại vị trí số 8 là 6,25m. Vùng này có kích thước 5,3m x 1,5m.

Tại kết luận định giá tài sản số 08 ngày 13/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Y kết luận:

- Giá trị thiệt hại của xe ô tô 60C-528.34 là 560.667.000 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe ô tô 49C-114.91 là 93.117.000 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe ô tô 61H-090.91 là 65.050.000 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe mô tô 49K1-876.69 là 14.367.000 đồng.
- Giá trị thiệt hại của xe ô tô 49C-314.73 là 236.047.000 đồng.

Tại kết luận giám định dấu vết cơ học số 153 ngày 26/02/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận:

Về dấu vết va chạm:

- Dấu vết trượt xước, biến dạng mặt ngoài thanh khung trước – trái khoang lái xe ô tô 60C-528.34 phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng tại tấm ốp ngoài cụm đèn sau – pC xe ô tô 49C-114.91.

- Dấu vết trượt mặt trước móc cứu hộ trước – pC xe ô tô 60C-528.34 phù hợp với dấu vết trượt xước, biến dạng khu vực 1/3 giữa mặt ngoài cửa thùng xe ô tô 49C-314.73.

- Dấu vết trượt đầu ngoài giá gắn cần gạt nước bên pC xe ô tô 60C-528.34 phù hợp với dấu vết rách, biến dạng khu vực 1/3 giữa cửa bên trái khoang hàng xe ô tô 61H-090.91.

- Dấu vết trượt xước khu vực 1/3 trái mặt ngoài cần trước xe ô tô 49C-114.91 phù hợp với dấu vết trượt cạnh trước – trên cần điều khiển ly hợp xe mô tô 49K1-876.69.

Về chiều hướng lưu thông:

- Xe ô tô 60C-528.34 và xe ô tô 61H-090.91 đang lưu thông theo chiều từ thành phố Hồ Chí M hướng về thành phố Đà Lạt, B.

- Xe mô tô 49K1- 876.69 đang lưu thông theo chiều từ thành phố Đà Lạt hướng về thành phố Hồ Chí M.

- Xe ô tô 49C-314.73 đang ở trạng thái đứng yên.

- Xe ô tô 49C-114.91 đang lưu thông từ phía phần đường bên pC hướng sang lề trái (tính theo chiều lưu thông từ thành phố Hồ Chí M về hướng thành phố Đà Lạt, B).

Về tốc độ phương tiện: không đủ cơ sở xác định tốc độ của các xe: Xe ô tô 60C-528.34, xe ô tô 49C-114.91, xe ô tô 49C-314.73, xe ô tô 61H-090.91 và xe mô tô 49K1- 876.69.

Về vùng va chạm đầu tiên chiếu trên mặt đường:

- Giữa xe ô tô 60C-528.34 với xe ô tô 49C-114.91 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Tp Hồ Chí M về hướng Tp Đà Lạt, B.

- Giữa xe ô tô 60C-528.34 với xe ô tô 49C-314.73 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Tp Hồ Chí M về hướng Tp Đà Lạt, B.

- Giữa xe ô tô 60C-528.34 với xe ô tô 61H-090.91 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Tp Hồ Chí M về hướng Tp Đà Lạt, B.

- Giữa xe ô tô 49C-114.91.34 với xe mô tô 49K1- 876.69 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ Tp Đà Lạt, B về hướng Tp Đà Lạt, B.

- Tại kết luận giám định kỹ thuật số 23 ngày 14/04/2025 của Trung K A kiểm xe cơ giới B kết luận tình trạng an toàn kỹ thuật của xe ô tô 60C-528.34 Z sau:

- Hệ thống phanh đỗ xe tự hãm tác dụng lên bánh xe trục I, II đúng thiết kết tại thời điểm kiểm tra không có dấu hiệu hư hỏng.

- Loại phanh chính: Khí nén.

+ Bình chứa khí nén, bàn đạp phanh, chốt phanh kéo phanh tay, đường ống dẫn khí nén...tới các bánh xe của hệ thống phanh không có dấu hiệu hư hỏng.

+ Thực nghiệm mở ngẫu nhiên bánh xe trục II bên pC, bánh xe trục I bên pC, qua kiểm tra: Liên kết từ bầu phanh tới cam phanh không có dấu hiệu hư hỏng; Độ dày tang trống còn an toàn, độ dày má phanh không đủ tiêu chuẩn an toàn, bề mặt má phanh có dấu hiệu cháy giảm chất lượng do quá nhiệt.

Kết luận: Hiệu quả phanh phương tiện phụ thuộc vào nhiều yếu tố tuy nhiên ma sát giữa má phanh và tang trống phanh đóng vai trò quan trọng, tại thời điểm kiểm tra ma sát giữa má phanh và tang trống không đảm H. Kết luận hệ thống phanh tại thời điểm kiểm tra không đảm H an toàn kỹ thuật.

Tại kết luận giám định giấy phép lái xe số 138, 139, 142, 141 ngày 26/02/2025, số 231 ngày 18/04/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh B kết luận giấy phép lái xe hạng A1, C của Tống Văn M, hạng B2 của Phạm Hoài Z, hạng C của Đỗ Thanh L, hạng C của Đỗ N K, hạng C của Huỳnh C A là thật.

Đoàn Xuân N không có Giấy phép lái xe hạng A1.

Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 124 ngày 24/03/2025 của Trung K pháp y tỉnh B kết luận thương tích của Huỳnh C A là 22%, tổn thương do va đập.

Về vật chứng: Quá trình điều tra đã xác định được xe ô tô tải biển số 60C-528.34 do Huỳnh C A điều khiển có chủ sở hữu là Đỗ Thanh L, L mua chiếc xe ô tô trên từ vợ chồng bà Nguyễn Thị Cẩm Vân và ông Nguyễn H Nhựt M năm 2022, khi

mua do chiếc xe ô tô đang trả góp nên hai bên chỉ làm hợp đồng ủy quyền. Sau khi mua xe, L thuê A lái trả tiền theo từng chuyến. Đối với xe ô tô ben chở đá biển số 49C-114.91 do Tống Văn M điều khiển có chủ sở hữu là chị Giang Thị Ngọc X, xe ô tô tải biển số 61H-090.91 do anh Đỗ N K điều khiển có chủ sở hữu là chị Dương Thị Ngọc G, xe ô tô biển số 49C-314.73 có chủ sở hữu là chị Phạm Hoài Z, xe mô tô biển số 49K1-876.69 có chủ sở hữu là anh Dương Quốc H.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ và xử lý các vật chứng trong vụ án Z sau: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng A1, C cho chủ sở hữu là anh Tống Văn M; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C cho chủ sở hữu là anh Đỗ N K; 01 xe ô tô biển số 49C-114.91 nhãn hiệu Deawoo cùng 01 giấy chứng nhận A ký xe; 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô cho chủ sở hữu là chị Giang Thị Ngọc X; 01 xe ô tô biển số 61H-090.91 nhãn hiệu Hino cùng 01 giấy chứng nhận A ký xe, 01 giấy chứng nhận kiểm định xe, 01 giấy chứng nhận H hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, 01 giấy chứng nhận H hiểm tự nguyện của xe ô tô cho chủ sở hữu là chị Dương Thị Ngọc G; 01 xe ô tô biển số 49C-314.73 nhãn hiệu Ford cùng 01 giấy chứng nhận A ký xe, 01 giấy chứng nhận điện tử H hiểm xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô và 01 giấy phép lái xe hạng B2 cho chủ sở hữu là chị Phạm Hoài Z; 01 xe ô tô biển số 60C-528.34 nhãn hiệu Hino, 01 giấy phép lái xe hạng C cho chủ sở hữu là anh Đỗ Thanh L.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số 49K1-876.69 cùng 01 giấy A ký xe mang tên Dương Quốc H đã ra Quyết định chuyển cho Phòng CSGT Công an tỉnh B.

Hiện còn đang thu giữ 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Huỳnh C A kèm theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Quá trình điều tra anh Đỗ Thanh L chủ sở hữu xe ô tô 60C-528.34 đã bồi thường cho chị Giang Thị Hồng X số tiền 70.000.000 đồng; chị Phạm Hoài Z số tiền 226.000.000 đồng; chị Dương Thị Ngọc G số tiền 100.000.000 đồng, anh Dương Quốc H số tiền 7.000.000 đồng. Các bị hại chị Giang Thị Hồng X, chị Phạm Hoài Z, chị Dương Thị Ngọc G, anh Dương Quốc H cùng những người liên quan Đỗ N K, Tống Văn M, Đoàn Xuân N không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Anh Đỗ Thanh L không yêu cầu Huỳnh C A bồi thường thiệt hại.

Quá trình điều tra bị can đã thành khẩn khai báo, đã cùng chủ sở hữu bồi thường thiệt hại cho các bị hại và được các bị hại có đơn xin bãi nại.

Tại Bản cáo trạng số 36 /CT-VKSKV4 ngày 19/11/2025 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4, tỉnh B truy tố bị cáo Huỳnh C A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố Z nội dung bản cáo trạng số 36/CT-VKSKV4 ngày 19/11/2025 và đề nghị:

* **Về trách nhiệm hình sự:** Tuyên bố bị cáo Huỳnh C A về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm s, b khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 260 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Huỳnh C A từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

*** Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra anh Đỗ Thanh L chủ sở hữu xe ô tô 60C-528.34 đã bồi thường cho chị Giang Thị Hồng X số tiền 70.000.000 đồng; chị Phạm Hoài Z số tiền 226.000.000 đồng; chị Dương Thị Ngọc G số tiền 100.000.000 đồng, anh Dương Quốc H số tiền 7.000.000 đồng. Các bị hại chị Giang Thị Hồng X, chị Phạm Hoài Z, chị Dương Thị Ngọc G, anh Dương Quốc H cùng những người liên quan Đỗ N K, Tống Văn M, Đoàn Xuân N không có yêu cầu đề nghị gì về dân sự. Anh Đỗ Thanh L không yêu cầu Huỳnh C A bồi thường thiệt hại. Bị hại có đơn xin bãi nại và không yêu cầu bồi thường gì thêm, không thắc mắc, khiếu nại gì nên không xem xét giải quyết.

*** Về vật chứng:** Hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C đứng Huỳnh C A số 680227018721 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 30/12/2022.

*** Về án phí:** Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Bị cáo khai nhận tòa bộ hành vi phạm tội, không thắc mắc, khiếu nại, không tranh luận gì.

- Người bị hại Dương Quốc H và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Tống Văn M không yêu cầu bồi thường gì thêm, không thắc mắc, khiếu nại hay tranh luận gì.

- Bị cáo nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy Z sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh B, của Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4-B, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hiện trường và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Có đủ căn cứ xác định Vào khoảng 05 giờ sáng ngày 06/01/2025, Đỗ Thanh L, sinh năm: 1992 điều khiển xe ô tô tải biển số 60C-528.34 đi cùng với Huỳnh C A chở hàng từ tỉnh Bình Dương (nay là thành phố Hồ Chí M) về tỉnh B. Khi đi đến đoạn đường ngang xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh J (nay là xã Gia Kiệm, tỉnh J), L dừng xe lại để đón chị Trần Ngọc Phương Trinh, sinh năm 2003 (là vợ của L) cùng đi về nhà. Khi này L xuống xe và đổi vị trí với A để A là người điều khiển xe ô tô còn L và chị Trinh ngồi ở phụ của xe. Đến khoảng 10 giờ 15 phút cùng ngày, A điều khiển xe ô tô đến ngã ba đường vào Nhà thờ Suối Mơ thuộc thôn 4, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là TDP 4 Đại Lào, phường 3 Y, B). Lúc này, A dừng xe ô tô để L và chị Trinh xuống xe đi bộ về nhà. Còn A một mình điều khiển xe ô tô biển số 60C-528.34 đến địa điểm giao hàng. Khi đến Km 109+700, Quốc lộ

20, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là phường 3 Y, tỉnh B), A điều khiển xe ô tô lưu thông ở phần đường bên pC Quốc lộ 20 theo hướng thành phố Hồ Chí M đi tỉnh B với tốc độ khoảng 50km/h, đi phía sau một xe ô tô tải không rõ biển số cách khoảng 10m (mười mét) thì xe ô tô tải phanh gấp rồi lách sang bên pC, lúc này A phát hiện phía trước có xe ô tô ben chở đá biển số 49C-114.91 do anh Tổng Văn M, sinh năm: 1975, nơi cư trú: thôn 5, xã Đại Lào, thành phố Y, tỉnh B (nay là TDP 5 Đại Lào, tỉnh B) điều khiển đang chuyển hướng từ phần đường bên pC sang phần đường bên trái theo hướng lưu thông. Thấy vậy, A liền đạp phanh và đánh lái sang pC để tránh né xe ô tô ben. Tuy nhiên do khoảng cách gần nên không tránh kịp dẫn đến phần đầu bên trái của xe ô tô của A va chạm với phần đuôi bên pC của xe ô tô ben làm xe ô tô ben lật nghiêng bên pC và va chạm vào xe mô tô biển số 49K1-876.69 do anh Đoàn Xuân N, sinh năm: 1993, nơi cư trú: thôn 3, xã Đại Lào, thành phố Y, B (nay là TDP 3 Đại Lào, phường 3 Y, B) đang điều khiển đang lưu thông theo hướng ngược lại. Sau va chạm, xe ô tô của A tiếp tục lao về phía trước và tông vào phía sau xe ô tô bán tải biển số 49C-314.73 của chị Phạm Hoài Z, sinh năm: 1994, nơi cư trú: số 129, đường Lữ Gia, xã Lộc X, thành phố Y, tỉnh B (nay là số 129, đường Lữ Gia, phường 3 Y, tỉnh B) đang đỗ trên vỉa hè bên pC Quốc lộ 20 theo hướng lưu thông và phía sau của một xe ô tô tải biển số 61H-090.91 do anh Đỗ N K, sinh năm: 1984, nơi cư trú: ấp Ba Tầng, xã Phú Vinh, huyện Định Quán, tỉnh J (nay là xã Phú Vinh, tỉnh J) điều khiển đang lưu thông cùng chiều phía trước rồi bị lật nghiêng vào lề đường.

Tại kết luận số 08/KL-HĐĐGTS ngày 13/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Thành phố Y trị giá thiệt hại thực tế tại thời điểm định giá ngày 06/01/2025 là 408.581.000 đồng.

Hành vi của bị cáo A điều khiển xe không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước dẫn đến xảy ra tai nạn đã vi phạm vào khoản 1 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo tội bị cáo Huỳnh C A phạm tội về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, 2025 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người bị hại, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội mà bị cáo đã gây ra mới đủ giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, sau khi phạm tội bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo có có giấy phép lái xe hạng C Zng bị cáo không chú ý quan sát, không giữ khoảng cách an toàn với xe đi phía trước dẫn đến xảy ra va chạm. Đối với hành vi này của bị cáo pC được nghiêm trị trước pháp luật, cần áp dụng cho bị cáo mức án tương xứng, đủ để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bồi thường khắc phục thiệt hại cho phía bị hại, người bị hại có đơn bãi

nại. Bị cáo có thân nhân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng chính sách pháp luật hình sự quy định tại Điều 65 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có việc làm và thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại 5 Điều 260 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận bồi thường và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025: Hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C đứng Huỳnh C A số 680227018721 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 30/12/2022.

[9] Về án phí, lệ phí tòa án: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo pC chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tội danh và điều luật và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh C A phạm tội về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Xử phạt bị cáo Huỳnh C A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh C A cho UBND phường 3 Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường 3 Y, tỉnh B trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục các bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pC chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025: Hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C đứng Huỳnh C A số 680227018721 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 30/12/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 16/12/2025; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật về Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử L thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B ⁽²⁾;
- VKSND tỉnh B;
- VKSND khu vực 4-B;
- Thi hành án dân sự tỉnh B;
- Bị cáo, bị hại, NLQ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tài

Trần Thị Quế

Nguyễn Văn Linh

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4-B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh L**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 15 giờ 45 phút, ngày 16 tháng 12 năm 2025;

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện H Lâm, tỉnh B cũ.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Linh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà: Trần Thị Quế.

2. Bà: Nguyễn Thị Tài.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số 108/2025/HSST ngày 24/11/2025 đối với bị cáo Huỳnh C A.

Bị Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 4, tỉnh B truy tố về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”

Theo điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN Z SAU:**

1. Tội danh và điều luật và hình phạt áp dụng:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh C A phạm tội về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Xử phạt bị cáo Huỳnh C A 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh C A cho UBND phường 3 Y, tỉnh B giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND phường 3 Y, tỉnh B trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì việc giám sát, giáo dục các bị cáo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo pC chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025: Hoàn trả cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe ô tô hạng C đứng Huỳnh C A số 680227018721 do Sở giao thông vận tải tỉnh B cấp ngày 30/12/2022.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2025, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án buộc bị cáo pC nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày 16/12/2025; người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật để Tòa án nhân dân tỉnh B xét xử L thẩm. Người liên quan chỉ được quyền kháng cáo phần có liên quan.

- Ý kiến của HTND Quê: Thống nhất toàn bộ nội dung Z trên.

- Ý kiến của HTND Tài: Thống nhất toàn bộ nội dung Z trên.

- Ý kiến của Chủ tọa: Thống nhất ý kiến của các HTND với toàn bộ nội dung Z trên.

Biểu quyết 3/3, đạt tỷ lệ 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 55 phút, cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quế Nguyễn Thị Tài

Nguyễn Văn Linh

